**Phụ lục II-11**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN DOANH NGHIỆP --------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số: ………….. | *……, ngày…… tháng…… năm ……* |

**THÔNG BÁO**

**Về việc đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/   
lập địa điểm kinh doanh**

Kính gửi: Phòng Đăng ký kinh doanh tỉnh, thành phố ………….

Tên doanh nghiệp (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (*chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế*):

**Đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/**

**Thông báo lập địa điểm kinh doanh với các nội dung sau:**

**1. Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh viết bằng tiếng Việt***(ghi bằng chữ in hoa):*

Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh viết bằng tiếng nước ngoài (*nếu có*): ………..

Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh viết tắt (*nếu có*): ....................................................................

**2. Địa chỉ chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh**:

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Điện thoại: Fax:

Email: Website:

**3. Ngành, nghề kinh doanh, nội dung hoạt động:**

a) Ngành, nghề kinh doanh (*đối với chi nhánh, địa điểm kinh doanh*):

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT | Tên ngành | Mã ngành |
|  |  |  |

b) Nội dung hoạt động (*đối với văn phòng đại diện*):

**4. Người đứng đầu chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh:**

Họ tên người đứng đầu (*ghi bằng chữ in hoa*): Giới tính:

Sinh ngày: / / Dân tộc: Quốc tịch:

Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân số:

Ngày cấp: / / Nơi cấp:

Giấy tờ chứng thực cá nhân khác *(nếu không có CMND/CCCD)*:

Số giấy chứng thực cá nhân:

Ngày cấp: / / Ngày hết hạn: / / Nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Quốc gia:

Chỗ ở hiện tại:

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Quốc gia:

Điện thoại: Fax:

Email: Website:

**5. Chi nhánh chủ quản** (*chỉ kê khai đối với trường hợp đăng ký hoạt động địa điểm kinh doanh trực thuộc chi nhánh*):

Tên chi nhánh:

Địa chỉ chi nhánh:

Mã số chi nhánh/Mã số thuế của chi nhánh:

Số Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh (*trường hợp không có mã số chi nhánh/mã số thuế của chi nhánh*):

**6. Thông tin đăng ký thuế:**

|  |  |
| --- | --- |
| STT | Các chỉ tiêu thông tin đăng ký thuế |
| 1 | Địa chỉ nhận thông báo thuế (*chỉ kê khai nếu địa chỉ nhận thông báo thuế khác địa chỉ trụ sở chính*):  Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn: ……………………………………  Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………….  Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: ……………………...  Tỉnh/Thành phố: ……………………………………………………  Điện thoại: …………………………………Fax: …………………..  Email: ………………………………………………………………… |
| 2 | Ngày bắt đầu hoạt động (*trường hợp chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh được dự kiến bắt đầu hoạt động kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thì không cần kê khai nội dung này*): …../…../……. |
| 3 | Hình thức hạch toán (*đánh dấu X vào ô thích hợp*):   |  |  | | --- | --- | | Hạch toán độc lập | € | | Hạch toán phụ thuộc | € | |
| 4 | Năm tài chính:  Áp dụng từ ngày …..…/..……. đến ngày …..…./.…….  (*ghi ngày, tháng bắt đầu và kết thúc niên độ kế toán*) |
| 5 | Tổng số lao động: ........................................ |
| 6 | Hoạt động theo dự án BOT/BTO/BT *(có/không):...........................* |
| 7 | Đăng ký xuất khẩu (*có/không*): …………………………………… |
| 8 | Tài khoản ngân hàng, kho bạc (*nếu có tại thời điểm kê khai*):  Tài khoản ngân hàng: ……………………………………………….  Tài khoản kho bạc: …………………………………………………. |
| 9 | Các loại thuế phải nộp (*đánh dấu X vào ô thích hợp*):   |  |  | | --- | --- | | Giá trị gia tăng | € | | Tiêu thụ đặc biệt | € | | Thuế xuất, nhập khẩu | € | | Tài nguyên | € | | Thu nhập doanh nghiệp | € | | Môn bài | € | | Tiền thuê đất | € | | Phí, lệ phí | € | | Thu nhập cá nhân | € | | Khác | € | |
| 10 | Ngành, nghề kinh doanh/Nội dung hoạt động chính[[1]](#footnote-1): …………….. |

Doanh nghiệp cam kết:

- Trụ sở chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh thuộc quyền sở hữu/quyền sử dụng hợp pháp của doanh nghiệp và được sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật;

- Hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Thông báo này.

|  |  |
| --- | --- |
| Các giấy tờ gửi kèm: -………………….. -………………….. -………………….. | **ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  CỦA DOANH NGHIỆP/NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CHI NHÁNH[[2]](#footnote-2)**  (*Ký, ghi họ tên*) |

1. Chọn một trong các ngành, nghề kinh doanh, nội dung hoạt động liệt kê tại mục 3 dự kiến là nội dung hoạt động chính của chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh tại thời điểm đăng ký. [↑](#footnote-ref-1)
2. Người ký Thông báo thực hiện theo quy định tại điểm e Khoản 2 Điều 33 Nghị định số 78/2015/NĐ-CP, Khoản 2 Điều 6 Thông tư này và ký trực tiếp vào phần này. [↑](#footnote-ref-2)